

BỘ THƯƠNG MẠI
Số: 1021/1999/QĐ-BTM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 1 tháng 9 năm 1999

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

Bãi bỏ việc duyệt kế hoạch xuất khẩu đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài

BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

Căn cứ Nghị định số 10/1998/NĐ-CP ngày 23/01/1998 của Chính phủ về một số biện pháp khuyến khích và bảo đảm hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt nam;

Căn cứ Quyết định số 53/1999/QĐ-TTg ngày 26/3/1999 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp khuyến khích đầu tư trực tiếp nước ngoài;

Căn cứ công văn số 801/CP-QHQT ngày 31/7/1999 của Thủ tướng Chính phủ về thủ tục duyệt kế hoạch xuất khẩu của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Bãi bỏ việc duyệt kế hoạch xuất khẩu đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài qui định tại Quyết định số 0321/1998/QĐ-BTM ngày 14/3/1998 của Bộ trưởng Bộ Thương mại về việc ban hành Quy định chi tiết thực hiện Nghị định số 12/CP ngày 18/2/1997 và Nghị định số 10/1998/NĐ-CP ngày 23/01/1998 của Chính phủ liên quan đến xuất nhập khẩu và tiêu thụ sản phẩm tại Việt nam và gia công của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và các bên hợp doanh trên cơ sở hợp đồng hợp tác kinh doanh.

Điều 2: Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không phải đăng ký kế hoạch xuất khẩu tại cơ quan do Bộ Thương mại uỷ quyền duyệt kế hoạch xuất nhập khẩu và quản lý hoạt động thương mại đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài mà được trực tiếp làm thủ tục xuất khẩu tại cơ quan hải quan theo quy định hiện hành về xuất nhập khẩu.

1- Trường hợp xuất khẩu hàng hoá do doanh nghiệp sản xuất theo quy định của Giấy phép đầu tư hoặc Giấy phép kinh doanh, doanh nghiệp chỉ cần xuất trình một lần (lần đầu) với cơ quan hải quan bản sao Giấy phép đầu tư hoặc Giấy phép kinh doanh để làm thủ tục xuất khẩu.

2- Trường hợp hàng hoá mua tại Việt Nam để xuất khẩu hoặc chế biến để xuất khẩu, doanh nghiệp phải ghi rõ trong tờ khai Hải quan "Hàng mua tại Việt nam để xuất khẩu".

3- Trường hợp xuất khẩu hàng hoá thuộc Danh mục hàng hoá xuất khẩu có điều kiện được quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về điều hành xuất nhập khẩu hàng hoá hàng năm, doanh nghiệp xuất trình với cơ quan hải quan:

Văn bản phân bổ hạn ngạch, hoặc chỉ tiêu xuất khẩu của Bộ Thương mại đối với hàng xuất khẩu có hạn ngạch, có chỉ tiêu.

Văn bản xác nhận của Bộ quản lý chuyên ngành đối với hàng xuất khẩu theo quản lý chuyên ngành.

Điều 3. Hàng Quý, doanh nghiệp báo cáo việc thực hiện xuất khẩu với Bộ Thương mại, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và cơ quan được Bộ Thương mại uỷ quyền:

Số lượng, trị giá hàng xuất khẩu do doanh nghiệp sản xuất, tỷ lệ xuất khẩu thực tế so với tỷ lệ xuất khẩu quy định tại Giấy phép đầu tư, hoặc Giấy phép kinh doanh.

Số lượng, trị giá hàng xuất khẩu doanh nghiệp mua tại Việt Nam

Các kiến nghị (nếu có).

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký ./.